

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 06 - 05 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Bà Trương Thị Hồng Xuân

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Xuân Thành - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Tuệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 05 năm 2020 tại Hội trường xét xử TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 19/03/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXX-ST, ngày 21/04/2020 đối với bị cáo:

Ngô Tuấn S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1977; tại xã Đ, huyện U, Hà Nội; nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Tuấn H; sinh năm 1946; con bà: Lê Thị X; sinh 1951; Có vợ Lê Thị M; sinh năm 1987; có 03 con; con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2020 đến 14/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

+ Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Lưu Tuấn A - Sinh năm 1950

Địa chỉ: Thôn 7, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/01/2020 Tổ công tác Công an thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành tuần tra tại khu vực thôn 7, thị trấn V phát hiện tại gia đình bà Phạm Thị H thuộc thôn 7, thị trấn V có nhiều đối tượng có biểu hiện nghi vấn, trong đó có đối tượng Ngô Tuấn S sinh năm 1977, trú tại thôn T, xã T, huyện T. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, kiểm tra trên người S tổ công tác phát hiện trong túi quần bên trái mà S đang mặc có 01 túi nilon kích thước 10cm x 7cm bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng kích thước 2cm x 2,5cm chứa các hạt tinh thể màu trắng và 02 túi nilon kích thước 2cm x 1,5cm đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, theo khai nhận của S thì tất cả túi nilon trên đều chứa ma túy, Tổ công tác Công an thị trấn Vân Du lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy trên theo quy định sau đó chuyển người cùng toàn bộ tài liệu, tang vật cho Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành xử lý theo quy định.

Tại kết luận giám định số 490/PC09 ngày 13/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- + Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,480g (không phải bốn tám gam) loại Methamphetamine.
- + Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,382g (không phải ba tám hai gam) Các hạt tinh thể màu trắng.

Tại cơ quan điều tra Ngô Tuấn S khai nhận số ma túy bị Tổ công tác Công an thị trấn Vân Du thu giữ khi bị bắt quả tang là mua của một người đàn ông không quen biết tại thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa với giá 700.000đ. Sau khi mua được S cất giấu trong người để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTT ngày 18/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành đã truy tố Ngô Tuấn S về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS xử phạt Ngô Tuấn S từ 20 đến 26 tháng tù, bị cáo được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ. Về vật chứng, đại diện VKSND đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS): Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ.

[3]. Về trách nhiệm hình sự: Khoảng 21 giờ ngày 08/01/2020 Tổ công tác Công an thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành tuần tra tại khu vực thôn 7, thị trấn Vân Du phát hiện tại gia đình bà Phạm Thị H đã bắt quả tang bị cáo đã có hành vi tàng trữ 03 gói ma túy có tổng khối lượng 0,480 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ là tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo rõ về hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải; bố bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS.

[5]. Tuy nhiên, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên đại bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Nên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[6]. Đối với người đàn ông không quen biết mà S khai nhận đã mua ma túy tại thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa với giá 700.000đ. Quá trình điều tra chưa xác định rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể của người đàn ông trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản cá nhân, mục đích của bị cáo phạm tội là để sử dụng nên nghĩ không cần áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,382g (không phải ba tám hai gam) Các hạt tinh thể màu trắng là Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Ngô Tuấn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Ngô Tuấn S 20(Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ 06(Sáu) ngày bị tạm giữ từ trước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,382g các hạt tinh thể màu trắng (kết quả giám định là Methamphetamine) đựng trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Bùi Quốc Tùng và 07 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/03/2020 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Tuấn S phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CQĐT CA huyện Thạch Thành;
- CQTHAHS CA huyện Thạch Thành;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Cúc